



## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

### ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÁC MẠNG LƯỚI REDD+ VÀ FLEGT TẠI VIỆT NAM

Nguyễn Vinh Quang  
Forest Trends

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2014



Norad



ukaid

## Nội dung trình bày

Giới thiệu nghiên cứu, mục tiêu và phương pháp

Hiệu quả hoạt động mạng lưới FLEGT và REDD+

- Cấu trúc quản lý, vận hành
- Sự tham gia của các bên
- Nâng cao nhận thức và năng lực
- Tác động tiến trình xây dựng và quyết định chính sách

Kết luận/Bài học và Đề xuất

Cơ hội liên kết hai mạng lưới và khuyến nghị chung

## Giới thiệu (1)

- Giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, QL BVR, bảo tồn và tăng cường trữ lượng các-bon rừng (REDD+) và Tăng cường Thực thi lâm luật, Quản trị rừng và Thương mại lâm sản (FLEGT) là 2 sáng kiến quốc tế VN đã và đang tham gia
- VN tham gia REDD+ từ 2009 – chuẩn bị sẵn sàng
  - T9/2009 Mạng lưới REDD+ Quốc gia và Tổ công tác REDD+ được thành lập → 6 tiểu nhóm kỹ thuật (MRV, LI, Quản trị, Khu vực tư nhân, BDS, SG)
    - Mạng lưới REDD+ QG có chức năng điều phối chung và hỗ trợ xây dựng sẵn sàng thực hiện REDD+ tại Việt Nam

## Giới thiệu (2)

- VN tham gia FLEGT từ 5/2010 -- Chính thức đàm phán VPA
  - Mạng lưới FLEGT của các tổ chức PCP Việt Nam (VNGO-FLEGT) được thành lập T1/2012
    - Kết nối và hỗ trợ các tổ chức PCP Việt Nam tham gia vào tiến trình đàm phán VPA/FLEGT giữa Việt Nam và EU

## Giới thiệu (3)

- Mạng lưới REDD+ Quốc gia tại Việt Nam đã tồn tại và hoạt động > 4 năm và Mạng lưới VNGO-FLEGT > 2 năm

→ Tổ chức vận hành và hiệu quả của hoạt động Mạng lưới như thế nào?

## Mục tiêu NC

Đánh giá hiệu quả của cấu trúc quản lý và vận hành của 2 mạng lưới REDD+ và VNGO-FLEGT tại Việt Nam, tập trung xem xét về mức độ tham gia của các bên liên quan, nâng cao nhận thức và năng lực, và khả năng tác động đến tiến trình xây dựng và phát triển chính sách liên quan.

Mục tiêu cụ thể:

- Tìm hiểu cấu trúc tổ chức, quản lý, và cơ chế vận hành của 2 mạng lưới REDD+ và VNGO-FLEGT;
- Xác định hiệu quả hoạt động của 2 mạng lưới về mức độ tham gia của các bên liên quan, nâng cao nhận thức và năng lực và khả năng tác động đến tiến trình xây dựng và phát triển chính sách liên quan;
- Đề xuất biện pháp nhằm cải thiện hiệu quả hoạt động của 2 mạng lưới.

## Phương pháp và phạm vi NC (1)

- sử dụng số liệu thứ cấp và sơ cấp
  - Thứ cấp: văn bản, quyết định của Nhà nước liên quan, báo cáo của một số dự án liên quan, các biên bản cuộc họp
  - Sơ cấp: PVS và TLN đối với các bên liên quan
- Thời gian thực hiện: 11/2013-2/2014
- sử dụng số liệu thứ cấp và sơ cấp
  - Thứ cấp: văn bản, quyết định của Nhà nước liên quan, báo cáo của một số dự án liên quan, các biên bản cuộc họp
  - Sơ cấp: PVS và TLN đối với các bên liên quan

## Phương pháp và phạm vi NC (2)

TT	Nhóm đối tượng	Số lượng	Tham gia REDD+ và FLEGT	Tham gia REDD+	Tham gia FLEGT	Hình thức PV (PVS/TLN)
1	Nhà tài trợ	3	1	2	-	PVS
2	Tổ chức phi chính phủ quốc tế (INGOs)	22	9	12	1	PVS và TLN
3	Tổ chức phi chính phủ trong nước (NGO)	10	6	3	1	PVS
4	Cơ quan nghiên cứu, học thuật	3	2	-	1	PVS
5	Tư vấn độc lập	3	1	2	-	PVS
6	Cơ quan báo chí	1	-	1	-	PVS
	<b>Tổng</b>	<b>42</b>	<b>19</b>	<b>20</b>	<b>3</b>	

## Phương pháp và phạm vi NC (3)

- Thời gian thực hiện: 11/2013-2/2014
- Phạm vi:
  - Quản lý vận hành mạng lưới: thành phần, cơ cấu tổ chức, mục tiêu, tổ chức hoạt động
  - Huy động sự tham gia: đóng góp, số lượng
  - Tăng cường nhận thức và năng lực
  - Tác động tiến trình xây dựng và pháp triển chính sách
- Ngoài phạm vi:
  - Yếu tố kỹ thuật chuyên sâu
- Hạn chế:
  - Đối tượng thu thập thông tin -- Tính đại diện của các bên liên quan chưa đảm bảo